

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố công khai dự toán ngân sách năm 2025 xã An Quang

ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ AN QUANG

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 16/06/2025;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước năm 2025; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán, Luật Kế toán, Luật Kiểm toán độc lập, Luật Ngân sách nhà nước, Luật Quản lý, sử dụng tài sản công, Luật Quản lý thuế, Luật Dự trữ quốc gia, Luật Thuế thu nhập cá nhân và Luật Xử lý vi phạm hành chính ngày 29 tháng 11 năm 2024;

Căn cứ Quyết định số 2999/QĐ-UBND ngày 25 tháng 7 năm 2025 của UBND thành phố Hải Phòng về việc giao dự toán thu, chi ngân sách nhà nước năm 2025 cho các cấp, các ngành, các đơn vị sau sắp xếp;

Căn cứ Nghị quyết số 10/NQ-HĐND ngày 30 tháng 07 năm 2025 của Hội đồng nhân dân xã An Quang về dự toán thu ngân sách nhà nước trên địa bàn; thu, chi ngân sách xã và phân bổ ngân sách xã năm 2025 sau sắp xếp;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Kinh tế xã.

QUYẾT ĐỊNH:

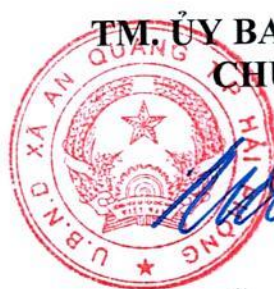
Điều 1. Công bố công khai số liệu dự toán ngân sách năm 2025 của xã An Quang sau sắp xếp (theo các biểu kèm theo Quyết định này).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng HĐND& UBND xã, các phòng, đơn vị có liên quan tổ chức thực hiện Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- TT ĐU, HĐND, UBND xã;
- Các phòng, đơn vị, trường học trên địa bàn xã;
- Lưu: VT.



**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Nguyễn Quốc Thịnh

CÂN ĐỐI DỰ TOÁN NGÂN SÁCH XÃ NĂM 2025

(Dự toán đã được Hội đồng nhân dân xã phê chuẩn theo Nghị quyết số 10/2025/NQ-HĐND ngày 30 tháng 07 năm 2025)

Đơn vị: đồng

NỘI DUNG THU	DỰ TOÁN	NỘI DUNG CHI	DỰ TOÁN
TỔNG SỐ THU	130 989 000 000	TỔNG SỐ CHI	130 989 000 000
I. Các khoản thu xã hưởng 100%	1 028 000 000	I. Chi đầu tư phát triển	
1. Phí, lệ phí	60 000 000	II. Chi thường xuyên	125 874 000 000
2. Quỹ đất công ích, hoa lợi công sản	305 000 000	III. Chi không thường xuyên	
3. Thu khác	75 000 000		
4. Lệ phí trước bạ	410 000 000		
5. Thuế GTGT, TNDN	146 000 000		
6. Phí môn bài	32 000 000	IV. Dự phòng chi	2 518 000 000
II. Các khoản thu phân chia theo tỷ lệ	560 000 000	V. Tiết kiệm chi	2 597 000 000
1. Thuế sử dụng đất phi nông nghiệp	560 000 000	VI. Chi quản lý qua ngân sách	
2. Thu tiền sử dụng đất			
III. Thu bổ sung từ ngân sách cấp trên	129 401 000 000		
- Cân đối thường xuyên (bao gồm cả tiết kiệm)	128 580 000 000		
- Cân đối đầu việc	821 000 000		
IV. Thu quản lý qua ngân sách			

DỰ TOÁN THU NGÂN SÁCH XÃ NĂM 2025

(Dự toán đã được Hội đồng nhân dân xã phê chuẩn theo Nghị quyết số 10/2025/NQ-HĐND ngày 30 tháng 07 năm 2025)

Đơn vị: đồng

TT	NỘI DUNG	DỰ TOÁN NĂM 2025	
		THU NSNN	THU NSX
A	B	3	4
	TỔNG THU	131 573 000 000	130 989 000 000
I	Các khoản thu 100%	1 442 000 000	1 442 000 000
	Phí, lệ phí	60 000 000	60 000 000
	Thu từ quỹ đất công ích, hoa lợi công sản khác	305 000 000	305 000 000
	Thu khác	75 000 000	75 000 000
	Lệ phí trước bạ	410 000 000	410 000 000
	Phí môn bài	32 000 000	32 000 000
	Thuế sử dụng đất phi nông nghiệp	560 000 000	560 000 000
II	Các khoản thu phân chia theo tỷ lệ phần trăm (%)	730 000 000	146 000 000
1	Các khoản thu phân chia	730 000 000	146 000 000
	Thuế GTGT, TNDN	730 000 000	146 000 000
2	Các khoản thu phân chia khác do cấp tỉnh quy định		
III	Thu kết dư ngân sách năm trước		
IV	Thu bổ sung từ ngân sách cấp trên	129 401 000 000	129 401 000 000
	- Thu bổ sung cân đối (bao gồm cả tiết kiệm)	128 580 000 000	128 580 000 000
	- Thu bổ sung có mục tiêu	821 000 000	821 000 000
V	Thu quản lý qua ngân sách		

DỰ TOÁN CHI NGÂN SÁCH XÃ NĂM 2025

(Dự toán đã được Hội đồng nhân dân xã phê chuẩn theo Nghị quyết số 10/2025/NQ-HĐND ngày 30 tháng 07 năm 2025)

Đơn vị: đồng

TT	NỘI DUNG	DỰ TOÁN NĂM 2025		
		TỔNG SỐ	ĐẦU TƯ PT	THƯỜNG XUYỀN
A	B	1=2+3	2	3
	TỔNG CHI	130 989 000 000		130 989 000 000
1	Chi công tác DQTV, TTATXH	2 724 000 000		2 724 000 000
2	Chi giáo dục	76 673 000 000		76 673 000 000
3	Chi y tế	3 699 000 000		3 699 000 000
4	Chi văn hóa, thông tin	782 000 000		782 000 000
5	Chi phát thanh, truyền thanh	99 000 000		99 000 000
6	Chi thể dục thể thao	99 000 000		99 000 000
7	Chi bảo vệ môi trường	940 000 000		940 000 000
8	Chi các hoạt động kinh tế	5 831 000 000		5 831 000 000
9	Chi hoạt động của CQ QLNN, Đảng, Đoàn thể	24 094 000 000		24 094 000 000
10	Chi cho công tác xã hội	13 398 000 000		13 398 000 000
11	Chi khác	132 000 000		132 000 000
12	Tiết kiệm chi			
13	Chi quản lý qua ngân sách			
14	Dự phòng ngân sách	2 518 000 000		2 518 000 000

(Dự toán đã được Hội đồng nhân dân xã phê chuẩn theo Nghị quyết số 10/2025/NQ-HĐND ngày 30 tháng 07 năm 2025)

Đơn vị: đồng

[illegible]

KẾ HOẠCH THU, CHI CÁC HOẠT ĐỘNG TÀI CHÍNH KHÁC NĂM 2025

(Dự toán đã được Hội đồng nhân dân xã phê chuẩn theo Nghị quyết số 10/2025/NQ-HĐND ngày 30 tháng 07 năm 2025)

Đơn vị: đồng

NỘI DUNG	ƯỚC THỰC HIỆN NĂM 2024			KẾ HOẠCH NĂM 2025		
	THU	CHI	CHÊNH LỆCH (+) (-)	THU	CHI	CHÊNH LỆCH (+) (-)
TỔNG SỐ						
1. Các quỹ tài chính nhà nước ngoài ngân sách						
-						
-						
-						
2. Các hoạt động sự nghiệp						
+ Chợ						